

Số: 425/2019/QĐST- HNGĐ

Quận 7, ngày 11 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, Điều 361; Điều 218; Điều 219; khoản 2 Điều 273 và điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 18 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 377/2019/HNST ngày 28/3/2019 về: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Xét thấy: Người yêu cầu ông Nguyễn B.T và bà Đường M.T có đơn rút yêu cầu thuận tình ly hôn và được Tòa án chấp nhận quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 377/2019/ HNST ngày 28/3/2019 về: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của người yêu cầu:

Ông Nguyễn B.T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: số 10, Đường số N, tổ 6, khu phố 3, Phường TK, Quận B, TPHCM

Bà Đường M.T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số A, Nguyễn Trọng T, Phường M, Quận P, TPHCM

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ, việc dân sự theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Sung công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm do ông Nguyễn B.T và bà Đường M.T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0031178 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.7;
- THADS Quận 7;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ (TK Đức).

THẨM PHÁN

Trương Như Thủy